

Ngày 26/06/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
TCD: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 6%

TCD - CTCP Đầu tư phát triển Công nghiệp và Vận Tải - Ngày 5/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 6/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 6% (cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu được nhận 60 cổ phiếu mới).

ROS: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

ROS - CTCP Xây dựng FLC Faros - Ngày 4/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 5/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu mới).

HTL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

HTL - CTCP Kỹ thuật Ô tô Trường Long - Ngày 7/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2/2016, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/7.

TMX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

TMX - CTCP Vicem Thương mại Xi măng - Ngày 11/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 12/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/7.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -2.53	21,394.76
	Nasdaq	↑ 28.57	6,265.25
	S&P 500	↑ 3.80	2,438.30
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -15.16	7,424.13
	DAX	↓ -60.59	12,733.41
	CAC 40	↓ -15.81	5,266.12
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 45.25	20,177.92
	Hang Seng	↓ -4.48	25,670.05
	Shanghai	↑ 9.98	3,157.43

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 26/06/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Ngân hàng đã không còn 'sợ' Thông tư 06?

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa công bố một số chỉ tiêu cơ bản đến ngày 31/3/2017, trong đó, đáng chú ý nhất là sự thay đổi trong chỉ tiêu tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn của các ngân hàng. Trong khi tỷ lệ này ở nhóm các NHTM Nhà nước thay đổi không đáng kể (tăng từ mức 37,3% thời điểm kết thúc năm 2016 lên mức 37,68% thời điểm kết thúc quý I/2017) thì ở nhóm NHTM Cổ phần, tỷ lệ này lại giảm rất mạnh xuống chỉ còn 37,1% chỉ sau 3 tháng, từ mức xấp xỉ 40%. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/26/754050/ngan-hang-da-khong-con-so-thong-tu-06.aspx>

OceanBank sắp có chủ mới

Trước đó, tại cuộc họp báo về kết quả điều hành chính sách tiền tệ và tình hình hoạt động hệ thống ngân hàng sáu tháng đầu năm 2017, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Lê Minh Hưng cũng cho biết: "Trong số ba ngân hàng 0 đồng hiện nay, một ngân hàng đã có nhà đầu tư nước ngoài mua, một ngân hàng đang có ba nhà đầu tư mong muốn được sở hữu, còn lại một ngân hàng, NHNN sẽ dễ dàng xử lý hơn". Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/6/26/754017/oceanbank-sap-co-chu-moi.aspx>

Ngày 26/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.431 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 26/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.431 đồng, giảm nhẹ 1 đồng so với mức công bố sáng thứ 7 tuần trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.104 đồng và tỷ giá sàn là 21.758 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietcombank đang niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với mức khảo sát cuối tuần trước.

Sáng ngày 26/06: Giá vàng SJC ở mức 36,24 - 36,44 triệu đồng/lượng

Lúc 8h50 sáng nay (26/6), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC ở mức 36,24-36,44 triệu đồng/lượng, giảm 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm khảo sát, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1255,2 USD, giảm 1,4 USD, tương đương 0,11% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,81 triệu đồng/lượng, mở rộng 10 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 23/06: Chỉ số Dow Jones giảm 0.01%, xuống 21,394.76 điểm

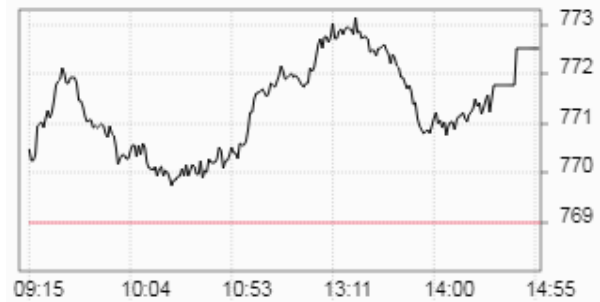
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones hạ 2.53 điểm (tương đương 0.01%) xuống 21,394.76 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 nhích 3.8 điểm (tương đương 0.16%) lên 2,438.3 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 28.57 điểm (tương đương 0.46%) lên 6,265.25 điểm. Tuần qua, Dow Jones tiến 0.05%, S&P 500 tăng 0.21% và Nasdaq Composite vọt 1.84%.

Ngày 23/06: Dầu thô tăng 0.6%, lên 43.01 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex tiến 27 xu (tương đương 0.6%) lên 43.01 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã sụt 4.4%. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 8 trên sàn London cộng 32 xu (tương đương 0.7%) lên 45.54 USD/thùng, nhưng vẫn mất 3.9% trong tuần qua.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

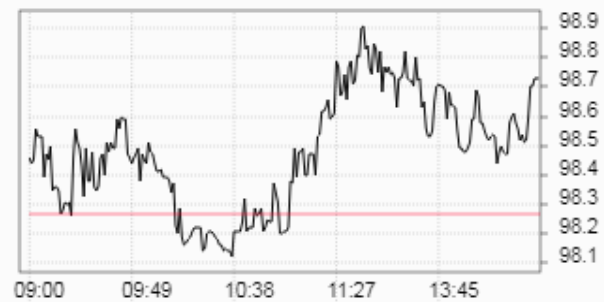
Thay đổi (điểm)	↑	+3,51/+0,46%
Giá trị (điểm)	↑	772.52
Khối lượng (cp)		235,113,507
Giá trị (tỷ đồng)		4,236.18
Số cp tăng giá	↑	145
Số cp giảm giá	↓	129
Số cp đứng giá	→	61

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CCL	5.1	5.4	5.4	5	973,060	↑ 7.0%
STT	8	8	8	8	2,810	↑ 7.0%
ITA	3.7	3.7	3.7	3.7	2,810,620	↑ 7.0%
FLC	7.3	7.7	7.7	7.2	33,265,660	↑ 7.0%
HII	16.3	16.3	16.3	16.3	2,900	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,45/+0,46%
Giá trị (điểm)	↑	98.73
Khối lượng (cp)		59,740,823
Giá trị (tỷ đồng)		613.99
Số cp tăng giá	↑	109
Số cp giảm giá	↓	89
Số cp đứng giá	→	175

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SEB	36.3	36.3	36.3	34.7	800	↑ 10.0%
VCM	16	17.6	17.6	16	200	↑ 10.0%
MSC	18.8	18.8	18.8	18.8	5,610	↑ 9.9%
LIG	6.1	6.7	6.7	6	180,796	↑ 9.8%
HLY	18.5	19	19	18.5	10,000	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	10,033,850	1,818,110
BÁN	8,198,610	1,683,138
MUA - BÁN	1,835,240	134,972

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 26/06, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 79,22 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 76,53 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 2,69 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 26/06/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 23/06/2017):

1,878,562.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 23/06/2017):

769.01 điểm

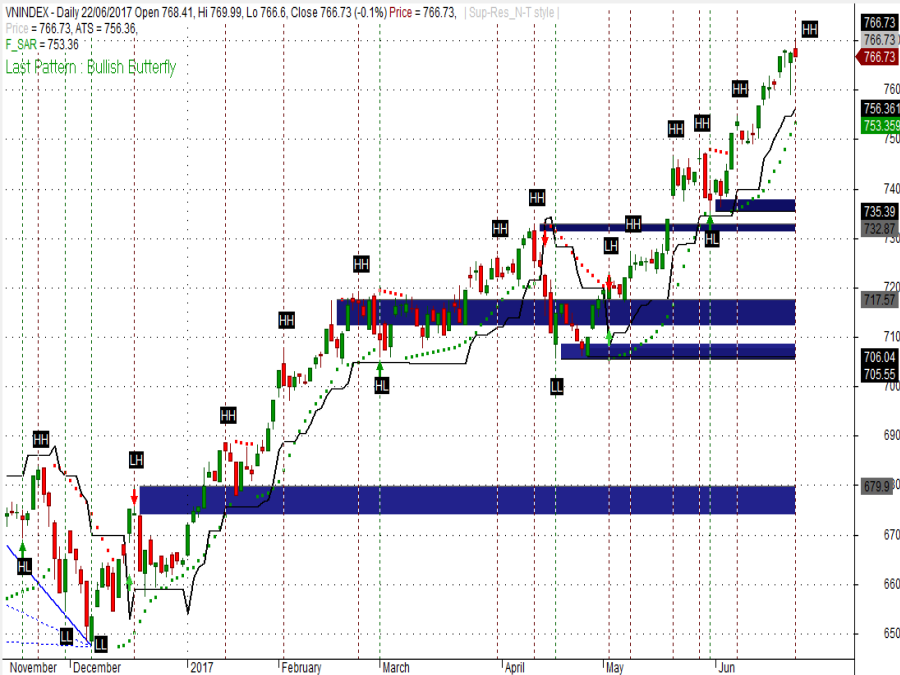
Cập nhật ngày 26/06/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.8%	1,451,453,429	153	153.4	0.4	0.3%	267,450	0.24
VCB	7.3%	3,597,768,575	38.1	38.5	0.4	1.1%	1,214,450	0.59
SAB	7.1%	641,281,186	206.9	207.4	0.5	0.2%	13,630	0.13
VIC	5.9%	2,637,707,954	42.05	42.8	0.8	1.8%	579,860	0.81
GAS	5.8%	1,913,950,000	56.7	57	0.3	0.5%	209,750	0.24
PLX	4.9%	1,293,878,081	71.4	71.8	0.4	0.6%	1,137,940	0.21
CTG	4.0%	3,723,404,556	20	20.25	0.3	1.3%	1,228,390	0.38
BID	3.6%	3,418,715,334	19.9	20.2	0.3	1.5%	4,079,030	0.42
MSN	2.5%	1,147,496,374	41.15	42.2	1.1	2.6%	440,840	0.49
NVL	2.1%	589,369,234	68.5	68.5	0.0	0.0%	768,560	0.00
BVH	2.1%	680,471,434	58.1	57.9	-0.2	-0.3%	150,090	-0.06
HPG	2.1%	1,264,255,417	30.8	30.85	0.1	0.2%	2,511,280	0.03
VJC	2.0%	300,000,000	126	126	0.0	0.0%	323,890	0.00
ROS	2.0%	430,000,000	86	86.5	0.5	0.6%	2,286,540	0.09
MBB	2.0%	1,712,740,909	21.5	21.7	0.2	0.9%	1,959,590	0.14
FPT	1.2%	461,723,054	47.45	46.7	-0.8	-1.6%	1,375,990	-0.14
STB	1.1%	1,485,215,716	14.2	14.2	0.0	0.0%	3,266,330	0.00
BHN	1.0%	231,800,000	79.3	78.9	-0.4	-0.5%	1,210	-0.04
CTD	0.9%	77,050,000	218.5	218	-0.5	-0.2%	26,800	-0.02
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.85	12.7	-0.2	-1.2%	648,500	-0.08

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



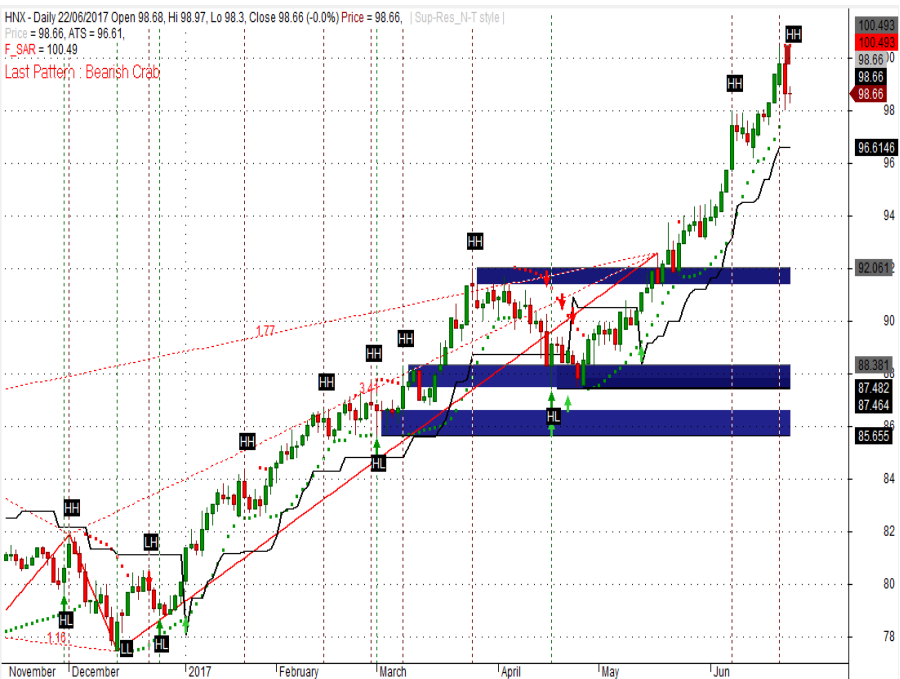
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 760 - 765

Vùng chốt lời ngắn hạn: 770 - 775

HNX-INDEX



50% cash

50% stocks

Vùng mua: 97.0 - 98.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 99.0 - 100.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 770 - 775 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 760 - 765 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 760. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 750 - 755 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 770 - 775 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 780 - 785 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBS
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	→ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 97.0 - 98.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 97.0 - 98.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 97.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 95.0 - 96.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 99.0 - 100.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 101.0 - 102.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

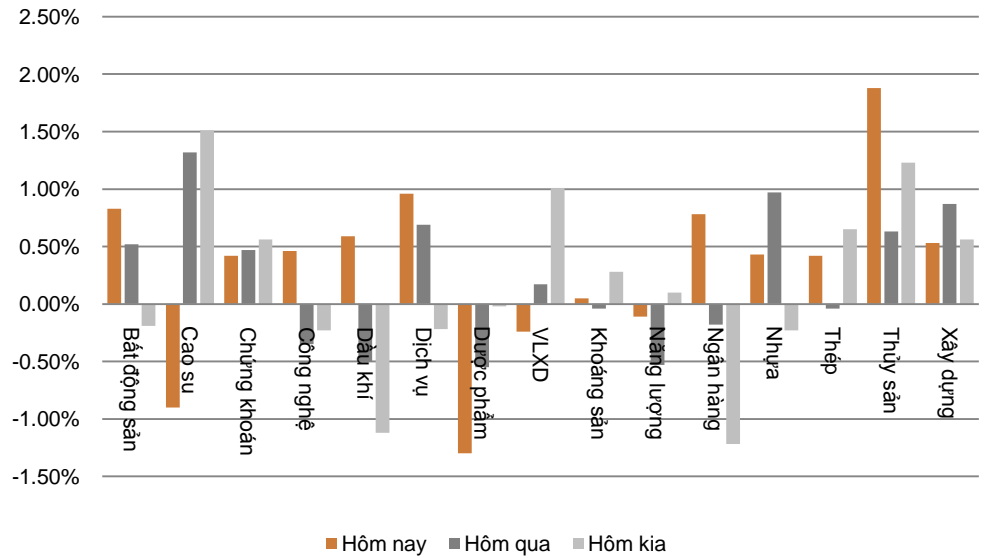
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBS
MA	↑ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	→ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	→ MFI	↓ Volume

Ngày 26/06/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.83%
Cao su	↓ -0.90%
Chứng khoán	↑ 0.42%
Công nghệ	↑ 0.46%
Dầu khí	↑ 0.59%
Dịch vụ	↑ 0.96%
Dược phẩm	↓ -1.30%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.24%
Khoáng sản	↑ 0.05%
Năng lượng	↓ -0.11%
Ngân hàng	↑ 0.78%
Nhựa	↑ 0.43%
Thép	↑ 0.42%
Thủy sản	↑ 1.88%
Xây dựng	↑ 0.53%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	GAS	56.7	57	↑ 0.3	↑ 0.5%	209,750
	PVI	33.5	33.1	↓ -0.4	↓ -1.2%	483,040
	PVS	16.7	16.8	↑ 0.1	↑ 0.6%	2,342,260
	PVD	13.1	14	↑ 0.9	↑ 6.9%	5,612,600
	PVT	14.45	14.65	↑ 0.2	↑ 1.4%	854,390
Ngân hàng	VCB	38.1	38.5	↑ 0.4	↑ 1.1%	1,214,450
	CTG	20	20.25	↑ 0.3	↑ 1.3%	1,228,390
	BID	19.9	20.2	↑ 0.3	↑ 1.5%	4,079,030
	BVH	58.1	57.9	↓ -0.2	↓ -0.3%	150,090
	MBB	21.5	21.7	↑ 0.2	↑ 0.9%	1,959,590
Thủy sản	VHC	58.5	58.8	↑ 0.3	↑ 0.5%	22,520
	SEA	16.8	19.3	↑ 2.5	↑ 14.9%	128,800
	HVG	6.76	6.68	↓ -0.1	↓ -1.2%	220,810
	DAT	38.8	41.4	↑ 2.6	↑ 6.7%	10
	SSN	22.1	22.1	→ 0.0	→ 0.0%	161,700
	ANV	11.5	11.9	↑ 0.4	↑ 3.5%	17,050

Cập nhật ngày 26/06/2017

Ngày 26/06/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 26/06/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	43.5101 ↑	0.52% ↓	-1.56% ↓	-12.76% ↓	-6.08%	26/06/2017
Brent	45.8979 ↑	0.48% ↓	-2.15% ↓	-11.99% ↓	-2.67%	26/06/2017
Natural gas	2.9835 ↑	2.08% ↑	3.09% ↓	-6.71% ↑	9.85%	26/06/2017
Gasoline	1.4402 ↑	0.58% ↓	-0.71% ↓	-12.33% ↓	-2.47%	26/06/2017
Heating oil	1.3832 ↑	0.93% ↓	-1.97% ↓	-11.44% ↓	-3.22%	26/06/2017
Ethanol	1.4854 ↓	-0.38% ↓	-4.17% ↓	-1.60% ↓	-8.31%	26/06/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1242.9324 ↓	-1.15% ↑	0.05% ↓	-1.83% ↓	-6.12%	26/06/2017
Silver	16.4432 ↓	-1.28% ↓	-0.07% ↓	-5.35% ↓	-7.20%	26/06/2017
Platinum	927.3 ↑	0.14% ↑	0.52% ↓	-2.65% ↓	-4.79%	26/06/2017
Palladium	858.35 ↑	0.75% ↓	-0.19% ↑	7.50% ↑	54.66%	26/06/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	476.10 ↓	-6.57% ↓	-7.96% ↓	-7.05% ↑	1.30%	26/06/2017
Sugar	13.14 ↑	1.31% ↓	-2.38% ↓	-12.52% ↓	-32.55%	26/06/2017
Corn	359.7668 ↑	0.77% ↓	-4.12% ↓	-1.96% ↓	-6.61%	26/06/2017
Soybeans	909.5908 ↑	0.47% ↓	-3.00% ↓	-0.35% ↓	-19.72%	26/06/2017
Wheat	455.8405 ↓	-0.65% ↓	-2.39% ↑	6.13% ↑	2.03%	26/06/2017
Cotton	73.53 ↑	1.21% ↑	3.00% ↓	-4.83% ↑	15.83%	26/06/2017
Rice	11.2118 ↓	-2.74% ↓	-4.05% ↑	1.42% ↑	3.72%	26/06/2017
Palm Oil	2588 →	0.00% ↓	-2.56% ↓	-9.54% ↑	4.78%	26/06/2017
Cheese	1.619 ↑	0.06% ↑	0.12% ↑	4.79% ↑	11.66%	26/06/2017
Milk	16.36 ↑	0.06% ↑	0.25% ↑	4.74% ↑	23.75%	26/06/2017
Cocoa	1769 ↓	-1.34% ↓	-6.68% ↓	-2.69% ↓	-39.97%	26/06/2017
Orange Juice	137.65 ↑	4.32% ↓	-2.89% ↑	1.29% ↓	-17.23%	26/06/2017
Lumber	363.7 ↑	0.19% ↑	0.08% ↑	0.58% ↑	23.08%	26/06/2017
Wool	1533 →	0.00% →	0.00% ↓	-4.04% ↑	15.91%	26/06/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119.1649 ↑	0.65% ↓	-2.05% ↓	-2.40% ↑	3.92%	26/06/2017
Cobalt	58250 ↑	0.44% ↑	0.89% ↑	4.15% ↑	137.89%	26/06/2017
Lead	2213 ↑	0.10% ↓	-0.90% ↓	-4.40% ↑	21.29%	26/06/2017
Aluminum	1857.25 ↓	-0.94% ↓	-0.89% ↓	-1.77% ↑	17.48%	26/06/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 26/06/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.8	24.1	↑ 78.5%	↑ 2.2%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	98.3	113.5	↑ 19.7%	↑ 3.7%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.1	30.2	↑ 20.8%	↑ 4.4%	01/06/2017	
* SHB	Mua	Mở	7.4	7.4	10.0	↑ 35.1%	→ 0.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 26/06/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 26/06/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 26/06/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (16/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (15/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (14/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (13/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (10/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 26/06/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	26/06/2017	CDR	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,600,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	26/06/2017	VNG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 55,226,733 CP	13.3	0.85 (6.83%)
26/06/2017	27/06/2017	14/07/2017	SC5	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	30	1.5 (5.26%)
26/06/2017	27/06/2017	n/a	NBB	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP	n/a	n/a
26/06/2017	27/06/2017	n/a	SDH	HNX	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2017	2.7	0 (0%)
26/06/2017	27/06/2017	24/07/2017	ADP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	32.7	-3.2 (-8.91%)
n/a	n/a	26/06/2017	QNS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 56,263,681 CP	1.006 (1.22%)	1.006 (1.22%)
n/a	n/a	26/06/2017	TCW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 14,998,258 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	26/06/2017	KGU	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,489,573 CP	n/a	n/a
26/06/2017	27/06/2017	14/07/2017	QNW	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 357 đồng/CP	n/a	n/a
26/06/2017	27/06/2017	n/a	LDG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
26/06/2017	27/06/2017	n/a	LDG	HOSE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	14.3	0.3 (2.14%)
26/06/2017	27/06/2017	14/07/2017	MVB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 100 đồng/CP	n/a	n/a
27/06/2017	28/06/2017	n/a	VSM	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
27/06/2017	28/06/2017	n/a	CNT	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	1.7	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	07/07/2017	CKV	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 900 đồng/CP	18	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	28/07/2017	THT	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.8	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	14/07/2017	THT	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 600 đồng/CP	6.4	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	20/07/2017	BTP	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.7	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	n/a	BSI	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 3.07%	12.8	0 (0%)
27/06/2017	28/06/2017	17/07/2017	SZL	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	42.5	0.35 (0.83%)
27/06/2017	28/06/2017	n/a	TIX	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:05, giá 20.000 đồng/CP	34.75	-0.4 (-1.14%)

Cập nhật ngày 26/06/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.